

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT LƯU NHIỆP THỦ NHÂN
Hán Dịch: Đồi Hậu Hán, Sa môn An Thế Cao



Việt Dịch: HT. Chánh Lạc

---o0o---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 11 – 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Nghe như vậy:

Một thời Phật tại Pháp Nghi tư duy, Lưu quốc tụ hội, nước Câu Lưu. Bảy giờ Phật bảo các Tỳ kheo; các Tỳ kheo thưa: “Xin vâng”, rồi các Tỳ kheo theo đức Phật để nghe dạy. Đức Phật bèn dạy:

-Người có trí, có kiến, này Tỳ kheo, nên các lậu được tận diệt, chứ không phải người không có trí, có kiến mà các lậu tận diệt được.

Này Tỳ kheo, sao gọi là người có trí, có kiến mới khiến các lậu được tận diệt, chứ người không trí, không kiến thì các lậu không thể tận diệt được? Đó là do có chánh tư duy (bổn quán) hay không chánh tư duy (phi bổn quán) mà thôi. Nếu không chánh tư duy thì dục lậu chưa sanh sẽ phát sanh, dục lậu đã sanh liền tăng trưởng; hữu lậu (hữu lưu) và vô minh lậu chưa sanh thì liền sanh, hữu lậu và vô minh lậu đã sanh liền tăng trưởng. Nhưng người ngu si, này Tỳ kheo, kẻ thế gian không nghe (chánh pháp), không thấy bậc trí tuệ, cũng không theo bậc trí tuệ để nghe chánh pháp, cũng không theo bậc trí tuệ để được giáo giới, cũng không theo bậc trí tuệ để được phân biệt hiểu rõ. Do đó mới không có chánh tư duy (phi bổn niệm) nên khiến cho dục lậu chưa sanh liền sanh, dục lậu đã sanh liền tăng trưởng; hữu lậu và vô minh lậu chưa sanh liền sanh, đã sanh liền tăng trưởng. Do không biết, không hiểu cho nên pháp không đáng ghi nhớ thì lại ghi nhớ, còn pháp nên ghi nhớ thì lại không ghi nhớ. Do vì pháp đáng ghi nhớ mà không ghi nhớ, pháp không đáng ghi

nhớ mà lại ghi nhớ, nên ái lậu chưa sanh liền sanh, ái lậu đã sanh liền tăng trưởng; chưa sanh hữu lậu, vô minh lậu liền sanh; đã sanh hữu lậu, vô minh lậu liền tăng trưởng. Người nghe đệ tử Tỳ kheo đạo đức, nhờ gặp được bậc trí tuệ, theo bậc trí tuệ để thọ giáo, cũng theo bậc trí tuệ để phân biệt hiểu rõ, liền biết pháp như thật. Nếu không chánh tư duy (phi bổn niệm) thì ái lưu (dục lậu) chưa sanh liền sanh, ái lưu đã sanh liền tăng trưởng, chưa sanh hữu lậu, vô minh lậu liền sanh; đã sanh hữu lậu, vô minh lậu liền tăng trưởng. Nếu có chánh tư duy (bổn niệm) thì dục lậu chưa sanh liền không sanh, đã sanh liền xả bỏ. Chưa sanh hữu lậu, vô minh lậu thì không sanh, đã sanh liền xả bỏ. Nếu biết như thật như vậy thì đối với pháp không nên ghi nhớ liền không ghi nhớ, đối với pháp nên ghi nhớ liền ghi nhớ. Nhờ đối với pháp không nên ghi nhớ thì không ghi nhớ, pháp nên ghi nhớ thì ghi nhớ nên khiến cho dục lậu chưa sanh liền không sanh, đã sanh liền xả bỏ, hữu lậu, vô minh lậu chưa sanh thì không sanh, đã sanh liền xả bỏ.

Này Tỳ kheo, có bảy pháp đoạn trừ lậu, phiền não nóng bức và ư sầu. Những gì là bảy? Này Tỳ kheo, hữu lậu được đoạn bởi kiến, hữu lậu được đoạn bởi nhiếp thủ, hữu lậu được đoạn bởi xa lìa, hữu lậu được đoạn bởi dụng, hữu lậu được đoạn bởi nhẫn, hữu lậu được đoạn bởi hiểu, hữu lậu được đoạn bởi ghi nhớ.

Này Tỳ kheo, thế nào là hữu lậu được đoạn bởi kiến? Hãy lắng nghe, này Tỳ kheo, kẻ thế gian ngu si không nghe chánh pháp, không gặp bậc hiền giả, cũng không theo hiền giả để được khai mở, cũng không theo bậc hiền giả để được giáo giới khai mở, do đó đối với pháp không nên ghi nhớ: “Ta có đời trước chăng? Ta không có đời trước chăng? Đời trước ta làm những gì? Đời trước ta như thế nào? Ta sẽ có đời vị lai chăng? Ta sẽ không có đời vị lai chăng? Đời vị lai ta sẽ như thế nào? Đời vị lai ta sẽ làm gì? Tự nghi thân ta là gì? Con người từ đâu mà đến, rồi sẽ đi về đâu? Cốt lõi của vấn đề này là thế nào?”. Do không chánh tư duy như vậy, trong sáu tà kiến phát sanh, theo đó một tà kiến khởi lên cho rằng: “Quả thật có thân (ngã) này”, “Quả thật không có thân này”. Đó là nghi sanh, sanh ra kế chấp “thân (ngã) thấy là thân”. Như vậy nghi sanh, sanh ra kế chấp: “Thân là ngã của ta”, hoặc sanh nghi: “Thân sanh tương kiến thân”, hoặc sanh nghi: “Cái không phải thân thấy là thân”, hoặc sanh nghi chấp rằng: “Đó chính là thân của chính ngã, nó có thể biết, có thể nói, có thể hành động, có thể cảm thọ, có thể nâng lên, có thể đứng dậy, nơi nơi, chồn chồn đã tạo tác, hành động thiện ác và thọ tội, nó chấm dứt không sanh hay cũng sanh thì cũng vậy”.

Này Tỳ kheo, bị kiết sử buộc chặt, bị kiết sử (tà kiến) nghi trói buộc, bị ác nghi bất chánh kiến lay động. Này Tỳ kheo, người thế gian không nghe chánh pháp, do đó khổ tập hiện hữu, do đó sự sanh phát hiện. Bậc đa văn Tỳ kheo dạy (đạo) đệ tử: “Đây là khổ phải nên biết, đây là tập phải nên biết, đây là tận diệt phải nên biết, đây là khổ diệt hành linh diệt phải nên biết”. Biết như vậy rồi, thấy như vậy, ba kiết tận trừ:

1. Thân kiết
2. Nghi kiết
3. Hạnh nguyện kiết.

Do vì ba kiết đã tận trừ liền theo đạo được chuyên nhất, không còn đọa vào ác xứ nữa, liền được thoát khỏi thế gian, ở nhân gian hay thiên thượng không quá bảy lần thọ sanh nữa. Sau bảy lần thọ sanh liền hết khổ. Nếu Tỳ kheo không tri, không kiến liền sanh dục lậu, phiền não ưu sầu. Nếu có tri kiến thì đoạn trừ dục lậu, phiền não ưu sầu, làm cho không còn hiện hữu nữa. Đó là Tỳ kheo nhờ Kiến mà đoạn trừ hữu lậu.

Này Tỳ kheo, sao gọi là hữu lậu đoạn được nhờ thủ? Đó là đa văn Tỳ kheo thực hành khi mắt thấy sắc thân nhiếp nhãn căn để tự phòng hộ, thực hành pháp quán (ó lộ) bất tịnh, nương theo chánh tư duy. Này Tỳ kheo, nếu không phòng hộ nhãn căn, thực hành pháp quán bất tịnh nương theo chánh tư duy thì liền sanh hữu lậu buồn lo, nếu có thân nhiếp nhãn căn, đình chỉ tâm, nhờ chánh tư duy quán bất tịnh thì phiền não, sầu lo sẽ không có. Đó là Tỳ kheo đoạn được hữu lậu nhờ Thủ. Đối với tai, mũi, miệng, thân, ý cũng lại như vậy.

Này Tỳ kheo, sao gọi là hữu lậu đoạn được nhờ Ty (tránh né)? Đó là đa văn Tỳ kheo thực hành cần phải tự phòng thủ, tránh né voi dữ, ngựa chướng, trâu điên, chó dữ, rắn độc, đường hầm hiểm, cây độc, khe độc, nguy hiểm, ao sâu, núi dốc, nơi bất an, sông ngòi, khe sâu, ác tri thức, bạn ác, kẻ mang điều ác, kẻ thọ nhận điều ác, chỗ ác, ngọa cụ để chỗ ác. Này hiền giả, những thứ đó làm cho người không nghi ngờ khiến cho nghi ngờ. Như vậy, Tỳ kheo cần phải tránh né những chỗ như trên đã nói, nếu không xa lìa liền sanh phiền não ưu sầu, nếu xa lìa thì phiền não ưu sầu sẽ không còn nữa. Đó gọi là Tỳ kheo đoạn trừ hữu lậu nhờ Ty.

Sao gọi là Tỳ kheo đoạn trừ hữu lậu nhờ dụng? Đó là đa văn Tỳ kheo thực hành khi dùng y phục chẳng phải để khoe đẹp, không phải để vui thích, không phải để tham đắm, không phải để trang sức, nhưng chỉ vì khiến cho thân không bị muỗi mòng, gió, nắng, các loại độc tấn công, sanh ra loạn ý, nên cần phải tự phòng thủ. Khi ăn không vì để vui chơi, không do tham lam, không vì để mạnh mẽ, không vì để cho đoạn chánh, nhưng chỉ vì để cho thân được tồn tại mà tu hành. Nhờ sự cúng dường để đoạn trừ bệnh cũ không tái phát, bệnh mới không sanh, được hết bệnh, không tạo tội, có sức, an ổn tu hành. Khi thọ dụng ngọa cụ, giường, chiếu không phải để khoe khoang, không phải để vui thích, không phải để tham đắm, không phải để trang sức, nhưng chỉ vì khiến cho thân này khỏi bị mệt mỏi, đau khổ kịch liệt. Khi thọ dụng thuốc thang không phải để khoe khoang, không phải để vui thích, không phải để tham đắm, không phải để trang sức, nhưng mục đích chỉ để khiến cho thân này chấm dứt được những thống khổ kịch liệt, đau đớn dữ dội, thật khó chịu, nhờ thuốc thang đó mà được cứu thoát. Nếu Tỳ kheo không dùng nó thì liền sanh phiền não ưu sầu, nếu dùng nó thì phiền não ưu sầu sẽ không sanh nữa. Đây Tỳ kheo, đó gọi là đoạn trừ hữu lậu nhờ Dụng.

Này Tỳ kheo, sao gọi là hữu lậu đoạn được nhờ Nhẫn? Đó là đa văn Tỳ kheo khi tu hành phát hạnh tinh tấn để đoạn trừ ác pháp, thọ pháp thanh tịnh, nỗ lực, ra sức, kiên trì phương tiện tinh tấn, không bỏ pháp thanh tịnh. Thà cho thân này da thịt, xương khô kiệt, nát tan cho đến tủy, mỡ, da đều tiêu hủy tất cả, nhưng sự phát tâm tinh tấn vẫn còn. Hãy khiến cho ta kiên tâm can đảm, phương tiện tinh tấn, chừng nào chưa đạt được mục đích mong muốn thì không được nửa chừng mà bỏ tinh tấn. Đây Tỳ kheo, hãy nên chịu đựng sự nóng lạnh, đói khát, muỗi mòng, gió nóng, mặt trời bức bách, nghe lời độc ác không thể nói được, người có ý kiêu mạn đối với mình cũng có thể nhẫn chịu được. Nếu thân bị ngộ độc đau đớn, nhức nhối kịch liệt, bất khả ý, không sao chịu nổi nhưng vẫn nhẫn được. Nếu Tỳ kheo không nhẫn nại thì sanh ra phiền não, sầu lo; nếu nhẫn chịu được thì phiền não ưu sầu sẽ không sanh nữa. Đây Tỳ kheo, đó gọi là hữu lậu được đoạn trừ nhờ Nhẫn nại.

Này Tỳ kheo, sao gọi là hữu lậu đoạn được nhờ Hiểu? Hãy nghe! Đây các Tỳ kheo, Tỳ kheo đã sanh dục mà không đoạn trừ, không xả ly, đã sanh sân hận mà không đoạn trừ, không xả ly, đã sanh sát sanh, dối láo, trộm cắp mà không đoạn trừ, không xả ly. Đây các Tỳ kheo, nếu không hiểu (xả ly) thì sanh ra phiền não, ưu sầu, nếu đã hiểu mà xả ly thì phiền não ưu sầu sẽ không sanh ra nữa. Đó gọi là các Tỳ kheo đoạn trừ hữu lậu nhờ Hiểu.

Sao gọi là Tỳ kheo đoạn trừ hữu lậu nhờ Hành tăng (tư duy)? Hãy lắng nghe, này các Tỳ kheo, Tỳ kheo hãy tư duy về giác chi thứ nhất là Niệm. Hãy ngồi một mình, nương vào sự xa lìa pháp ác, phân biệt giác chi cũng như vậy, tinh tấn giác chi cũng như vậy, hỷ giác chi cũng như vậy, ý giác chi cũng như vậy, định giác chi cũng như vậy, cho đến quán sát về khước (xả) giác chi cũng như vậy. Nếu các Tỳ kheo không thực hành pháp tư duy thì liền sanh phiền não, sầu lo. Nếu có thực hành tư duy thì không sanh phiền não ưu sầu nữa. Đó gọi là các Tỳ kheo đoạn trừ hữu lậu nhờ Hành tăng (tư duy).

Này Tỳ kheo, nếu hữu lậu nhờ Kiến để được đoạn trừ thì hãy dùng Kiến để đoạn. Nếu hữu lậu nhờ Thủ nhiếp để được đoạn trừ thì hãy dùng Thủ nhiếp để đoạn. Nếu hữu lậu nhờ Tỳ để được đoạn trừ thì hãy dùng Tỳ để đoạn. Nếu hữu lậu nhờ Dụng để được đoạn trừ thì hãy dùng Dụng để đoạn. Nếu hữu lậu nhờ Nhẫn để được đoạn trừ thì hãy dùng Nhẫn để đoạn. Nếu hữu lậu nhờ Hiểu để được đoạn trừ thì hãy dùng Hiểu để đoạn. Nếu hữu lậu nhờ Hành tăng để được đoạn trừ thì hãy dùng Hành tăng để đoạn. Đó gọi là các Tỳ kheo đoạn trừ tất cả lậu, đã hoại diệt sự ác ái của thế gian, đã được thoát khỏi thế gian, xả bỏ sự trói buộc, được chỗ ách yếu lìa khổ.

Đức Phật thuyết như vậy, các Tỳ kheo nghe đức Phật dạy, hoan hỷ thực hành pháp vượt khỏi thế gian xong, liền đắc đạo.

PHẬT NÓI KINH NHẤT THIẾT LƯU NHIẾP THỦ NHÂN

--- o0o ---

Hết